TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2024/HS-ST
Ngày: 16-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Thanh Hoàng

2/ Bà Võ Thị Kiều Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Quân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Hồng Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2024/QĐST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Hà Trung T; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; sinh ngày: 03/02/1993; nơi sinh: Tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: Ấp K, xã C, huyện D, tỉnh Tây Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; con ông Hà Trung T1, sinh năm: 1961 (sống) và bà Đinh Thị H, sinh năm: 1967 (sống). Có 01 người, anh chị em ruột sinh năm 2001; Vợ con: Không có; Tiền sự, tiền án: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/11/2023 đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

1. Trịnh Quốc M, sinh năm 1983. (chết)

Địa chỉ: Xã Đ, huyện T, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo pháp luật:

- Bà Nguyễn Thị Thu B, sinh năm 1965 (Mẹ ruột của bị hại M).

Địa chỉ: Ấp K, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Thu B1:

+ Ông Trịnh Minh Đ, sinh năm 1955 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau.

(Theo giấy ủy quyền ngày 11/7/2023 chứng thực tại UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau).

+ Ông Trịnh Quốc S, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau.

(Theo giấy ủy quyền ngày 11/7/2023 chứng thực tại UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau).

- Bà Trần Thị T2, sinh năm 1985 (Vợ của bị hại M) (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau.

2. Trần Hoài P, sinh năm 1998 (chết).

Địa chỉ: Xã Đ, huyện T, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo pháp luật:

- Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1967 (Mẹ của bị hại P) (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp N, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Ông Trần Thanh D, sinh năm 1985 (Ba của bị hại P).

Người đại diện theo ủy quyền xủa ông D: Ông Trần Văn L, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp N, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau. (Theo giấy ủy quyền ngày 11/7/2023 chứng thực tại UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau).

- Bà Nguyễn Thị Cúc E, sinh năm1999 (Vợ của bị hại P).

Địa chỉ: Ấp N, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Trần Hoài Đ1, sinh ngày 30/7/2018 (Con của bị hại P).

Địa chỉ: Ấp N, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp của cháu Đ1: Bà Nguyễn Thị Cúc E, sinh năm 1999; Địa chỉ: Ấp N, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Công ty Cổ phần X.

Địa chỉ: Tổ A, khu phố A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Minh H2 - Chức danh: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (xin vắng mặt).

- Bà Trần Thị T2, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Thành G, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp L, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An.

- Ông Nguyễn Hữu T3, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện T, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 05/7/2023, Hà Trung T có giấy phép lái xe hạng C, có giá trị đến ngày 11/9/2023, điều khiển xe ô tô tải biển số 60C- 546.26 lưu thông trên đường số C, khu công nghiệp X thuộc ấp T, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An theo hướng từ khu công nghiệp X đi đường T. Khi đến khu vực ấp T, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An, T đỗ xe sát dãy phân cách cố định ở giữa đường theo hướng xe lưu thông, sau đó tắt máy xe và nằm ngủ trên xe. Khi đỗ xe, T không có mở đèn tín hiệu và không đặt vật báo hiệu phía trước và sau xe để báo hiệu xe đang đỗ.

Đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày 05/7/2023, Trịnh Quốc M điều khiển xe mô tô biển số 69E - 021.01 chở Trần Hoài P ngồi sau lưu thông cùng chiều xe ô tô tải của T điều khiển từ phía sau chạy đến va chạm vào góc bên phải cản sau xe ô tô tải biển số 60C- 546.26 do T đang đỗ trên đường. Hậu quả: Trịnh Quốc M và Trần Hoài P tử vong tại chỗ hiện trưởng.

Kết quả khám nghiệm như sau:

Khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường còn nguyên vẹn. Điều kiện thời tiết khi khám nghiệm hiện trường: Ban đêm, trời không mưa, có đèn đường chiếu sáng.

- Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường số C khu công nghiệp X, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, có dãi phân cách cố định giữa đường chia mặt đường thành 02 phần đường xe chạy ngược chiều nhau, phần đường lưu thông theo hướng từ khu công nghiệp X đi đường tỉnh lộ 824 rộng 12,5m.

Quá trình khám nghiệm chọn lề đường chuẩn là lề đường bên phải theo hướng từ khu công nghiệp X đi tỉnh lộ 824. Chọn điểm mốc cố định là trụ điện số 05 nằm trong lề đường bên phải theo hướng lưu thông từ khu công nghiệp X đi đường tỉnh lộ 824.

- Vị trí đánh số (1) là vị trí xe mô tô biển số 69E1-021.01 ở trạng thái đứng tựa vào cản sau xe ô tô tài biển số 60C-546.26. Đầu xe hướng đi đường tỉnh lộ 824, tâm trục bánh xe trước và tâm trục bánh xe sau đều cách lề đường chuẩn là 10,3m. Phần bánh xe trước ở dưới cản sau xe ô tô tải biển số 60C-546.26.

- Vị trí đánh số (2) là vị trí nạn nhân nam mặt áo khoác màu đen nằm ngửa trên mặt đường. Đầu nạn nhân quay về hướng vào khu công nghiệp X. Đỉnh đầu

nạn nhân cách lề đường chuẩn là 9,8m, điểm giữa hai gót chân nạn nhân cách lề đường chuẩn là 10,05m.

- Vị trí đánh số (3) là nạn nhân nam mặt áo khoác màu đỏ nằm úp mặt. Đầu nạn nhân quay về hướng vào khu công nghiệp X. Đỉnh đầu nạn nhân cách lề đường chuẩn là 9,0m, điểm giữa hai gót chân nạn nhân cách lề đường chuẩn là 9,50m.

- Vị trí đánh số (4) là vị trí xe ô tô tải biển số 60C-546.26 đang đỗ trên mặt đường. Đầu xe hướng đi đường tỉnh lộ 824. T4 trục bánh xe bên phải trục 1, trục 4 lần lượt cách lề đường chuẩn là 10,1m và 10m. Đo từ tâm trục bánh xe bên phải trục 1 của xe (4) đến điểm mốc cố định là 16,20m.

Khám nghiệm phương tiện:

- Xe ô tô tải biển số 60C-546.26.

+ Cong thụng và trầy xước cản bảo vệ phía sau góc bên phải hướng từ sau ra trước .

+ Hư hỏng chụp đèn tín hiệu, đèn báo hiệu phía sau bên phải.

- Xe mô tô biển số 69E1-021.01.

+ Hư hỏng toàn bộ dè chắn bùn bánh xe trước, mặt nạ trước, đèn chiếu sáng và tín hiệu trước, ốp mặt nạ đầu đèn từ sau ra trước.

+ Cong thụng cản 3 và 02 ống phuộc giảm sốc trước cong từ trước ra sau.

Quá trình điều tra xác định:

- Xe ô tô tải nhãn hiệu FOTON, loại THACO, biển số: 60C-546.26, màu xám là tài sản của Công ty cổ phần X, địa chỉ: Số B, khu phố A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai do Hoàng Minh H2 làm Giám đốc là người đại diện theo pháp. Ngày 05/7/2023, Công ty cổ phần X giao xe ô tô tải này cho Hà Trung T điều khiển đi vận chuyển hàng hóa và xảy ra tai nạn giao thông.

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Rsx, số máy: JC43E6153288, số khung: 432XBY629110, biển số 69E - 021.01 là tài sản của vợ chồng Trịnh Quốc M, do Trần Thị T2 (vợ M) đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 05/7/2023, Trịnh Quốc M điều khiển xe mô tô này chở Trần Hoài P đi công việc thì xảy ra tai nạn giao thông.

Tại Kết luận giám định tử thi số 151/KLGĐTT-TTPY ngày 01/8/2023 của Trung tâm P1, Sở Y kết luận:

“1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám nghiệm:

+ Chảy máu mũi, miệng, tai, khoang hộp sọ nhiều máu đỏ.

+ Sây sát vùng cổ.

+ Sây sát + gãy 1/3 trên cẳng chân trái.

- Kết quả xét nghiệm, giám định khác: Không.

- Kết quả khác: Không.

2. Kết luận:

- Kết luận nguyên nhân chết: Nạn nhân Trịnh Quốc M, sinh năm: 1988 tử vong do chấn thương sọ não nặng.

- Kết luận khác: Không.”

Tại Kết luận giám định tử thi số 146/KLGĐTT-TTPY ngày 01/8/2023 của Trung tâm P1, Sở Y kết luận:

“1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám nghiệm:

+ Chảy máu mũi, miệng, tai, vỡ hộp sọ vùng trán, khoang hộp sọ nhiều máu đỏ.

+ Sây sát vùng cổ.

+ Gãy 1/3 trên đùi trái.

- Kết quả xét nghiệm, giám định khác: Không.

- Kết quả khác: Không.

2. Kết luận:

- Kết luận nguyên nhân chết: Nạn nhân Trần Hoài P, sinh năm: 1998 tử vong do chấn thương sọ não nặng.

- Kết luận khác: Không.”

Tại Cáo trạng số 69/CT-VKSĐH ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Hà Trung T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Trung T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có khiếu nại đối với kết luận giám định. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa vẫn giữ y quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Trung T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành trao trả xong cho chủ sở hữu hợp pháp các tài sản sau: Trao trả cho Hoàng Minh H2 01 xe ô tô tải biển số 60C-546.26 và trao trả cho Trần Thị T2 (vợ của M) 01 xe mô tô biển số 69E1-021.01 theo biên bản trả tài sản ngày 01/8/2024.

- Về phần trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hà Trung T và ông Hoàng Minh H2 đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong với người đại diện hợp pháp của bị hại Trịnh Quốc M là Trịnh Minh Đ, Trần Thị T2 (cha và vợ của M); người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Hoài P là Nguyễn Thị H1, Trần Văn L (mẹ và anh ruột của P) tổng số tiền là 225.000.000 đồng (trong đó, bị cáo T bồi thường 75.000.000 đồng, H3 bồi thường 150.000.000 đồng), Để, T2, H1 và L đã nhận đủ tiền bồi thường và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai và hối hận với hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng xét thấy trong giai đoạn điều tra đã thể hiện đầy đủ lời khai và ý kiến của đương sự này nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua đó đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 05/7/2023, Hà Trung T có giấy phép lái xe hạng C, có giá trị đến ngày 11/9/2023, điều khiển xe ô tô tải biển số 60C-546.26 lưu thông trên đường số C, khu công nghiệp X thuộc ấp T, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An theo hướng từ khu công nghiệp X đi đường T. Lúc này, T đỗ xe ở sát dải phân cách cố định giữa đường rồi ngủ trên xe. Khi đỗ xe Triều không có mở đèn tín hiệu và không đặt vật báo hiệu phía trước và phía sau xe để báo hiệu xe đang đỗ. Đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày 05/7/2023, Trịnh Quốc M điều khiển xe mô tô biển số 69E - 021.01 chở Trần Hoài P ngồi sau lưu thông cùng chiều xe của T điều khiển từ phía sau chạy đến va chạm vào góc bên phải

cản sau xe ô tô tải biển số 60C- 546.26 do T đang đỗ trên đường. Hậu quả: Trịnh Quốc M và Trần Hoài P tử vong tại chỗ hiện trường. Hành vi nêu trên của Hà Trung T vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 và khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ.

Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố bị cáo về hành vi theo tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[4] Xét, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn công cộng nói chung vào an toàn giao thông nói riêng được pháp luật bảo vệ. Nguyên nhân dẫn đến vụ án do bị cáo không chấp hành đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn, hậu quả làm cho ông M và ông P tử vong, gây đau thương cho gia đình nạn nhân, đồng thời gây mất trật tự, an toàn giao thông tại địa phương. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng đối với bị cáo một mức án nghiêm mới có đủ thời gian giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[6] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Hà Trung T thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, bị cáo và cùng ông Hoàng Minh H2 là chủ xe ô tô tải biển số 60C-546.26 đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tiền cho người đại diện theo pháp luật của các bị hại Trịnh Quốc M và Trần Hoài P với tổng số tiền 225.000.000 đồng là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, người đại diện theo pháp luật của bị hại Trịnh Quốc M và Trần Hoài P tự nguyện có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hà Trung T, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng, đây là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét thấy bị cáo Hà Trung T có 02 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xét xử các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành trao trả xong cho chủ sở hữu hợp pháp, nên không đề cập xem xét.

[10] Về trách nhiệm dân sự:

[10.1] Bị cáo Hà Trung T và ông Hoàng Minh H2 đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong với người đại diện hợp pháp của bị hại Trịnh Quốc M là Trịnh Minh Đ, Trần Thị T2 (cha và vợ của M); người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Hoài P là Nguyễn Thị H1, Trần Văn L (mẹ và anh ruột của P) tổng số tiền là 225.000.000 đồng (trong đó, bị cáo T bồi thường 75.000.000 đồng, H3 bồi thường 150.000.000 đồng), những người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[11.2] Đối với vợ của bị hại Trần Hoài P là bà Nguyễn Thị Cúc E hiện không có mặt ở địa phương, không rõ ở đâu làm gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra Thông báo tìm người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, nhưng bà E vẫn không liên hệ với Cơ quan Cảnh sát điều tra yêu cầu xem xét giải quyết trách nhiệm dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét, nếu sau này bà E có yêu cầu thì giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[12] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Trung T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hà Trung T 15 (mười lăm) tháng tù thời gian tính từ khi bị cáo thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hà Trung T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Cơ quan THAHS huyện Đức Hòa;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị cáo; Bị hại; NLQ.
- Lưu hồ sơ; VP./.

Lê Thị Thùy Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Hoàng - Võ Thị Kiều Loan **Lê Thị Thùy Trang**